TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - LÂM ĐỒNG** TỈNH LÂM ĐỒNG Số: 38/2025/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Lâm Đồng, ngày 16 tháng 10 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 328 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-DS ngày 05 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lương Văn H, sinh năm 1979.

Địa chỉ: thôn T, xã P, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Anh L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: thôn N, xã H, tỉnh Thanh Hóa. Tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền lập ngày 18/8/2025.

Bị đơn: Bà Trịnh Thị N, sinh năm 1988.

Địa chỉ: thôn G, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà K, sinh năm 1970.

Địa chỉ: thôn A, xã P, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lương Văn H và bà Trịnh Thị N thống nhất thỏa thuận đồng ý hủy hợp đồng đặt cọc (v/v chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất)

lập ngày 20/5/2022, hợp đồng đặt cọc (v/v chuyển nhượng quyền sử dụng đất, nhà ở) lập ngày 16/7/2022 giữa bà Trịnh Thị N và ông Lương Văn H đối với diện tích đất 10 m x 42 m thuộc thửa đất 1871, tờ bản đồ số 32 tại thôn A, xã Đ, huyện L, tỉnh Lâm Đồng (nay là thôn A, xã P, tỉnh Lâm Đồng).

Bà Trịnh Thị N đồng ý trả lại cho ông Trịnh Văn H1 số tiền đặt cọc là 500.000.000đ (Năm trăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về án phí: Bà Trịnh Thị N tự nguyện nhận chịu 12.300.000đ *(Mười hai triệu ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho ông Lương Văn H 32.370.000đ *(Ba mươi hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001728 ngày 01/8/2025 của Thi hành án tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND khu vực 3 – Lâm Đồng;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hạnh